



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 09/04/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 1% với thanh khoản đạt 17.147,102 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/04/2024 VN-Index tăng 12.47 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Phiên giao dịch ngày 9/4 khởi đầu khá tích cực khi sắc xanh hiện diện trên bảng chỉ số. Tuy nhiên, dòng tiền nhập cuộc kém khiến chỉ số gặp phải một số rung lắc. Đến phiên chiều, việc tiết cung đã khiến VN Index tăng mạnh và lấy lại mốc 1.260 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 09-04, VN Index tăng 12.47 điểm (1.00%) lên 1,262.82 điểm với 332 mã tăng, 71 mã đứng giá và 137 mã giảm điểm. HNX Index tăng 2.28 điểm (0.96%) lên 240.36 điểm với 111 mã tăng, 58 mã đứng giá và 65 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.04 điểm (0.04%) lên 90.57 điểm với 157 mã tăng, 79 mã đứng giá và 111 mã giảm điểm.

Hôm nay, nhóm ngân hàng và chứng khoán là những động cơ chính của VN Index. Ngoài ra, nhóm thép, hóa chất, bán lẻ... cũng tăng khá tốt.

Dòng Thép: NKG (2.03%), HSG (1.11%), HPG (1.01%), SMC (2.87%), TLH (0.48%),...

Dòng Chứng khoán: FTS (4.39%), CTS (4.11%), VCI (3.82%), VIX (3.69%), SHS (3.59%), MBS (3.18%)

Dòng Ngân hàng: LPB (6.92%), BID (3.74%), CTG (2.24%), MBB (2.13%), TPB (1.92%), MSB (1.76%)

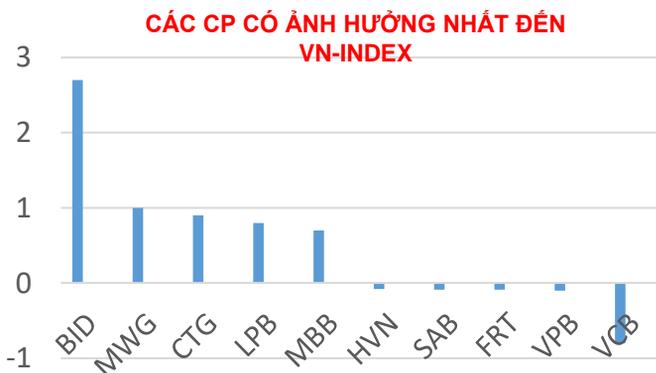
Dòng Dầu khí: PET (2.93%), OIL (1.01%), PVS (0.95%), PVD (0.91%), PSH (-4.70%), PVB (-2.33%)

Dòng BĐS: DIG (2.65%), DXG (2.03%), LDG (2.01%), GVR (1.89%), DPG (-1.94%), NHA (-1.52%)

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 268.66 tỷ đồng. Trong đó MWG là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 273.55 tỷ đồng. Bên cạnh đó: SBT (56.67 tỷ), BID (47.82 tỷ), MSN (46.82 tỷ), HPG (44.29 tỷ), VRE (36.52 tỷ), VIX (35.24 tỷ), PHR (28.13 tỷ),... là một số cổ phiếu được mua ròng phiên này.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là VHM đạt 132.66 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: VNM (111.77 tỷ), DBC (56.86 tỷ), VIC (30.24 tỷ), NTL (22.98 tỷ), SAB (22.53 tỷ), PVD (21.43 tỷ), TCH (19.08 tỷ),....

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,262.82	240.36
% thay đổi	↑ 1.00%	↑ 0.96%
KLGD (CP)	717,434,222	85,770,394
GTGD (tỷ đồng)	17,147.10	1,642.70





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
NVL	18.10	18.10	0.00	38,217,900
VIX	18.95	19.65	3.69	27,604,300
MWG	50.00	52.80	5.60	19,487,100
STB	29.00	29.15	0.52	17,950,600
DIG	32.10	32.95	2.65	17,300,600

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	19.50	20.20	3.59	19,817,300
PVS	42.00	42.40	0.95	6,124,700
CEO	22.60	22.90	1.33	5,908,400
PVC	16.40	16.40	0.00	4,276,600
AAV	3.60	3.70	2.78	2,584,700

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SCD	12.20	13.05	0.85	6.97
LPB	17.30	18.55	1.20	6.92
QCG	12.30	13.15	0.85	6.91
POM	3.77	4.03	0.26	6.90
DXV	4.65	4.97	0.32	6.88

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HMH	13.10	14.40	1.30	9.92
BPC	8.20	9.00	0.80	9.76
HMR	20.50	22.50	2.00	9.76
CAP	60.50	66.40	5.90	9.75
DVM	11.30	12.40	1.10	9.73

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TNC	57.60	53.60	-4.00	-6.94
QBS	1.68	1.57	-0.11	-6.55
ADG	18.90	17.70	-1.20	-6.35
SFG	13.75	12.90	-0.85	-6.18
VNE	5.40	5.09	-0.31	-5.74

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
S99	13.60	12.30	-1.30	-9.56
VE1	3.30	3.00	-0.30	-9.09
TMX	8.90	8.10	-0.80	-8.99
L61	3.50	3.20	-0.30	-8.57
CTB	25.10	23.00	-2.10	-8.37



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 09/04/2024, thị trường có nhịp tăng nhẹ lên gần 1.255 điểm từ khá sớm khi sắc xanh ở nhóm bluechip có phần chiếm ưu thế hơn. Tuy vậy, điểm nhấn cũng chỉ dừng lại ở 1.255 điểm, khi chỉ số nhanh chóng đảo chiều và lùi về dưới tham chiếu, do nhà đầu tư phần lớn đã đứng ngoài. Thanh khoản giảm sâu, giao dịch ẻo uột với những lệnh mua, bán chỉ ở mức thăm dò không đáng kể. Chỉ số sau đó bị đẩy xuống dưới 1.250 điểm vào giữa phiên và phải chờ đến khi một số mã lớn đảo chiều mới giúp chỉ số này bật trở lại, nhưng cũng chỉ vượt nhẹ lên trên tham chiếu. Thanh khoản thị trường xuống thấp với giao dịch thận trọng cao độ của nhà đầu tư.

Bước sang phiên chiều có sự rung lắc ở đầu phiên và tâm lý nhà đầu tư khá tiêu cực khi nghĩ giống như những phiên trước đó, chỉ số đập vào cuối phiên. Tuy nhiên, ngược với các phiên trước đó khi sau 14h, nhóm ngân hàng cùng nhóm chứng khoán dòng tiền tham gia khá tốt đã làm dòng tiền lan tỏa sang các nhóm ngành khác, giúp chỉ số bức tốc khá mạnh khi mà kết phiên tăng hơn 12 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 09/04/2024 thị trường là một phiên phục hồi đầu tiên sau 4 phiên giảm liên tiếp, thanh khoản giảm so với phiên trước đó, điều này không có gì quá bất ngờ, khi giảm mạnh hồi phục lại gần như thanh khoản khó có thể cao, các đường MA đang hướng lên. Hiện tại thị trường đã test lại đáy trước ở ngưỡng 1.250 điểm và đã có 3 lần test lại, xu hướng vẫn đang là xu hướng tăng, và có thể sau đợt test này thị trường cân cân bằng trở lại, thì đây cũng là thời điểm tốt cho NĐT cầm tiền có thể tham gia.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 09/04/2024 thị trường là một phiên phục hồi đầu tiên sau 4 phiên giảm liên tiếp, thanh khoản giảm so với phiên trước đó, điều này không có gì quá bất ngờ, khi giảm mạnh hồi phục lại gần như thanh khoản khó có thể cao, các đường MA đang hướng lên. Hiện tại thị trường đã test lại đáy trước ở ngưỡng 1.250 điểm và đã có 3 lần test lại, xu hướng vẫn đang là xu hướng tăng, và có thể sau đợt test này thị trường cần cân bằng trở lại, thì đây cũng là thời điểm tốt cho NĐT cầm tiền có thể tham gia.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, đối với giai đoạn này vẫn còn cơ hội để giải ngân nhưng cơ hội mua nắm giữ theo chu kỳ không còn nhiều, nên với NĐT đang cầm tiền giai đoạn này có thể giải ngân với các cổ phiếu đang ở nền 2 ngắn, hoặc mới thoát nền tăng lớn thì có thể tham gia và hạn chế sử dụng margin trong giai đoạn này.

Các dòng có thể ưu tiên: Chứng khoán dòng vốn hóa lớn, Thép, Phân đạm, BĐS, Bán lẻ.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/04/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/04/2024	25/04/2024	27/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
NSL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/04/2024	19/04/2024	6/5/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 450 đồng/CP
HAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/04/2024	19/04/2024	25/04/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 50 đồng/CP
LSS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	16/04/2024	17/04/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:75
PMT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/04/2024	17/04/2024	6/5/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 89 đồng/CP
QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/04/2024	17/04/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
CPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/04/2024	16/04/2024	26/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,848 đồng/CP
SBB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/4/2024	15/04/2024	29/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/4/2024	15/04/2024	26/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/4/2024	15/04/2024	29/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 556 đồng/CP
PAT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/4/2024	15/04/2024	29/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PVT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/4/2024	12/4/2024		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/4/2024	9/4/2024	26/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
BWA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/4/2024	8/4/2024	9/5/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 450 đồng/CP
HEM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/4/2024	8/4/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HAM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/4/2024	5/4/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
BHA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/4/2024	4/4/2024	12/4/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
VGR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/4/2024	3/4/2024	15/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 6,000 đồng/CP
GIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/4/2024	3/4/2024	15/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
